

Số: /TB-SCT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019

Đơn vị được thông báo: Văn phòng Sở Công Thương

Mã chương: 416

Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Văn phòng Sở Công Thương và biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước ngày 25/3/2020 giữa Sở Công Thương và Văn phòng Sở Công Thương.

Sở Công Thương thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của Văn phòng Sở Công Thương như sau:

I. Phần số liệu:

1 Số liệu quyết toán:

a) Thu phí tại đơn vị:

- | | |
|--|----------------------|
| - Số kinh phí năm trước chuyển sang: | 512.449.320 đồng (1) |
| - Thu phí trong năm: | 417.175.000 đồng (2) |
| - Số phải nộp ngân sách nhà nước: | 87.366.500 đồng (3) |
| - Số phí được sử dụng trong năm (4=1+2-3): | 842.257.820 đồng (4) |
| - Số KP đã sử dụng đề nghị quyết toán: | 448.919.500 đồng (5) |
| - Số phí tồn chuyển năm sau (6=4-5): | 393.338.320 đồng (6) |

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2a đính kèm)

b) Quyết toán chi ngân sách:

- | | |
|--|---------------------|
| - Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: | 392.507.372 đồng |
| - Dự toán được giao trong năm: | 5.673.800.000 đồng, |
| trong đó: | |
| * Dự toán giao đầu năm: | 5.547.000.000 đồng |
| * Dự toán bổ sung trong năm: | 126.800.000 đồng |
| - Kinh phí thực nhận trong năm: | 6.066.307.372 đồng |
| - Kinh phí quyết toán: | 5.721.107.372 đồng |
| - Kinh phí giảm trong năm: | 12.343.000 đồng |
| - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: | |

332.857.000 đồng

Bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận:

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 332.857.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c đính kèm)

*** Nguồn CCTL:** Khoản thu tại đơn vị, Sở Công Thương xác định số đã thu theo số kế toán xác định vào báo cáo quyết toán năm được thủ trưởng đơn vị phê duyệt.

- Tạo nguồn CCTL từ nguồn thu đơn vị năm 2019: 131.923.000 đồng

+ Số thu được xác định để tạo nguồn CCTL:

329.808.500 đồng x 40% = 131.923.000 đồng

+ Số KP đã chi thực hiện CCTL trong năm 2019: 132.146.000 đồng

+ Số KP chi vượt so với số thu được xác định để tạo nguồn CCTL năm 2019: 223.000 đồng

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng kinh phí phải nộp NSNN: 20.000.000 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 20.000.000 đồng

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu số 69 đính kèm)

Đơn vị đã thực hiện giảm trừ kinh phí VBQPPL theo kết luận của Kiểm toán (Công văn số 3110/STC-HCSN ngày 16/12/2019 của Sở Tài chính về việc thông báo điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện khắc phục Kiểm toán năm 2019) với số tiền: 20.000.000 đồng.

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Biên chế được giao: 38 (36 biên chế; 02 HĐ 68)

- Biên chế hiện có: 36 (34 biên chế; 02 HĐ 68)

- Biên chế 2019 tăng 01 hợp đồng theo Nghị định số 68.

- Kinh phí đơn vị được giao trong năm 2019 tăng so với năm 2018:

+ Nguyên nhân tăng: Do đơn vị được cấp trên bổ sung thêm 01 hợp đồng Nghị định số 68 với số kinh phí: 7.657.000 đồng theo Công văn số 3361/STC-HCSN ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Sở Tài chính về việc thông báo điều chỉnh tăng, giảm kinh phí do tăng, giảm biên chế năm 2019 và Quyết định số 136/QĐ-SCT ngày 31/12/2019 của Sở Công Thương về việc điều chỉnh tăng, giảm dự toán ngân sách nhà nước do giảm biên chế hợp đồng 68.

+ Nguyên nhân giảm: Năm 2019 đơn vị giảm dự toán với số tiền: 20.000.000 đồng theo Công văn số 3110/STC-HCSN ngày 16/12/2019 của Sở Tài chính về việc thông báo điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện khắc phục Kiểm toán.

- Tổng thu phí trong năm: 417.175.000 đồng.

- Kinh phí được giao trong năm: 6.066.307.372 đồng

- Kinh phí chuyển qua năm sau: 332.857.000 đồng (Gồm nguồn 13: 119.424.000 đồng và kinh phí CCTL: 213.433.000 đồng).

- Kinh phí hủy dự toán: 12.343.000 đồng. Nguyên nhân do đơn vị được cấp trên bổ sung thêm 01 hợp đồng Nghị định số 68 và điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện khắc phục Kiểm toán về kinh phí VBQPPL.

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: đồng
- Trích lập các quỹ: đồng
- Kinh phí CCTL: đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b đính kèm)

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Đơn vị nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định tại văn bản số 191/SCT-KHTCTH ngày 21/02/2020 của Sở Công Thương. Tuy nhiên biểu mẫu chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Sau đó đơn vị đã bổ sung biểu mẫu theo hướng dẫn của Sở.

- Về việc sử dụng kinh phí: Tổng kinh phí quyết toán là 5.721.107.372 đồng/6.066.307.372 đồng, chiếm tỷ lệ 94,30% so với tổng số được sử dụng trong năm 2019.

- Tổng số thực thu năm trong năm 2019: 417.175.000 đồng/507.235.000 đồng, đạt 82,24 % so với số thu năm 2018.

- Phân phối thu nhập: Năm 2019 chi thu nhập 182.728.393 đồng cho 36 người. Bình quân 5.076.000/người/năm.

- Về thực hiện công khai dự toán, quyết toán năm: Đơn vị có thực hiện công khai trong Hội nghị CBCC cơ quan theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Về thực hiện công khai quản lý, sử dụng TSNS: Đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công, được thông qua tại Hội nghị CBCC.

- Về sổ sách kế toán: Đơn vị đã mở sổ sách tương đối đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Về chứng từ kế toán: Chứng từ lưu trữ gọn gàng, được kho bạc nhà nước kiểm soát chi và xác nhận trên đối chiếu của đơn vị.

- Về thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Trong năm đơn vị đã thực hiện giảm trừ kinh phí theo kiến nghị của Kiểm toán, thanh tra và Sở Tài chính.

2. Kiến nghị: Đề nghị đơn vị nộp báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hằng quý, 06 tháng, 9 tháng và năm theo quy định.

Sở Công Thương Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của Văn phòng Sở Công Thương, đề nghị đơn vị triển khai thực hiện theo đúng các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Văn phòng Sở;
- Lãnh đạo sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KHTCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Thị Thu Nguyệt